TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày: 06/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Duy Phước và ông Phan Đình Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 tại A, Bình Định; nơi đăng ký thường trú: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nơi ở hiện tại: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trà Kim P và bà Nguyễn Thị C (cha mẹ đều đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Bích L (đã ly hôn) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/10/2023 đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Bị hại:* Võ Văn Trung N, sinh năm 1982; nơi thường trú: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Đặng Văn L1; vắng mặt;

2. Trần Thị Thúy H; vắng mặt;

3. Nguyễn Thị Ngọc G; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Võ Văn Trung N cùng thuê ở trọ tại khu nhà trọ của ông Trần Ngọc S thuộc Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Trong thời gian cùng sinh sống tại nhà trọ, giữa Tưởng và N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xích mích với nhau về việc sinh hoạt, ăn ở tại khu nhà trọ.

Khoảng 18 giờ ngày 24/8/2023, sau khi đã uống rượu, Võ Văn T1 Nam sang phòng trọ của Nguyễn Văn T rủ cùng góp tiền để nhậu nhưng T không đồng ý nên cả hai xảy ra mâu thuẫn, N dùng tay xô Tưởng ngã xuống giường rồi bỏ đi về phòng trọ của mình. Lúc này, T lấy 01 con dao thái lan dài 22cm đặt ở trên giường và đi đến phía trước cửa phòng Tưởng la lớn "Mày sang đây tao đâm cho mày chết". Nghe vậy N đi sang phòng T đứng trước khu vực cửa ra vào thách đố, lúc này T cầm con dao trên tay trái đi đến vị trí của N đứng, cách N khoảng 40cm đâm hai cái liên tiếp theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng ngực bên phải và vùng mặt ở góc hàm dưới bên phải của N gây thương tích. Võ Văn Trung N được gia đình đưa đi cấp cứu, điều trị tại Trung tâm Y tế thị xã A từ ngày 24/8/2023 đến ngày 31/8/2023 ra viện. Ngày 23/10/2023 Võ Văn Trung N đã làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi gây thương tích của Nguyễn Văn T.

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 con dao thái lan dài 22cm, có cán bằng nhựa màu vàng; 01 vỏ dao bằng nhựa bên ngoài có quấn băng keo đen.

Kết luận giám định số 511/KLTTCT-TTPY ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh G đối với tổn thương cơ thể của Võ Văn T1 Nam xác định: 01 sẹo vết thương phần mềm nằm giữa xương hàm dưới bên phải 3%; 01 sẹo vết thương phần mềm nằm dọc dưới vú phải, cách núm vú phải 2cm về phía dưới: 1%. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Văn Trung N tại thời điểm giám định là 4%. Cơ chế gây thương tích: Do sự tác động trực tiếp. Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén, mũi nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý toàn bộ yêu cầu bồi thường của bị hại.

Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 15/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích"; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 10.000.000đ. Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội là con dao Thái Lan đã thu giữ.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 24/8/2023 tại nhà trọ của ông Trần Ngọc S tại Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, do mâu thuẫn với Võ Văn T1 Nam nên bị cáo Nguyễn Văn T dùng dao đâm hai cái liên tiếp trúng vào vùng ngực phải và vùng mặt ở góc hàm dưới bên phải của N gây thương tích cho N với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%. Dao mà bị cáo sử dụng gây thương tích được xác định là hung khí nguy hiểm, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã ra đầu thú; bị hại cũng có lỗi, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Từ trước ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật nào bị xử lý.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Tuy nhiên cần xét bị cáo có nhân thân tốt, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Bị cáo hiện không có công việc và thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 10.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý với toàn bộ yêu cầu bồi thường của bị hại nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là 01 con dao thái lan dài 22cm, có cán bằng nhựa màu vàng; 01 vỏ dao bằng nhựa bên ngoài có quấn băng keo đen, là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 293; khoản 1 Điều 299; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 143; Điều 36; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích";

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Võ Văn T1 Nam số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao loại dao thái lan dài 22cm; có cán bằng nhựa màu vàng chỗ dài nhất 10,5cm, chỗ rộng nhất 02cm; lưỡi dao bằng kim loại, có đầu nhọn, phần lưỡi dao chỗ dài nhấ 11,5cm, chỗ rộng nhất 2cm;

- 01 (một) vỏ dao bằng nhựa bên ngoài có quấn băng keo đen, phần dài nhất 14cm, rộng 4cm.

Vật chứng đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A và Chi cục thi hành án dân sự thị xã A.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 06/02/2024.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thảo